

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng
Quý II/2020

Thực hiện Công văn số 606/UBND-NCPC ngày 02/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung tiêu chí thống kê phục vụ báo cáo định kỳ theo Thông tư 03/2013/TT-TTCT; Công văn 113/TTr-VP ngày 04/3/2020 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo kết quả công tác tháng 3, quý I theo Thông tư số 03/2013/TT-TTCT; Công văn số 227/TTr-VP ngày 28/4/2020 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo kết quả công tác tháng 5, quý II và 6 tháng đầu năm 2020.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng quý II năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG.

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng của huyện; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của địa phương.

Trong quý II/2020, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện Châu Thành tiếp tục thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 đã xây dựng ngay từ đầu năm; Qua công tác tiếp dân thường xuyên và lãnh đạo tiếp dân, UBND huyện Châu Thành không tiếp nhận được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng.

Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền lồng ghép trong cuộc họp giao ban hàng tháng được 10 cuộc với 285 lượt người. Ngoài ra, phòng Tư pháp huyện còn đăng tải thông tin hỏi đáp trên trang Châu Thành quê hương tôi và Tư pháp Châu Thành được 6 bài liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

2.1 Thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của các cơ quan:

Các phòng, ban huyện, UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai thủ tục hành chính trên trang điện tử dichvucong.tayninh.gov.vn, các lĩnh vực công khai theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng trên trang điện tử chauthanh.tayninh.gov.vn và bộ phận một cửa; công khai việc sử dụng kinh phí

của cơ quan, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thời hạn nâng lương, việc mua sắm tài sản.... cho toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động biết và giám sát.

Thực hiện Kế hoạch thanh tra, Thanh tra huyện tiếp tục cuộc thanh tra việc quản lý tài chính trong đó có kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch, kết hợp về chế độ định mức tài chính tại Trường mầm non Trung Vương. Hiện đang tiến hành thanh tra trực tiếp tại đơn vị.

2.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, trong nội bộ cơ quan, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đều thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về chế độ định mức, tiêu chuẩn đã đề ra.

2.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

UBND huyện tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện chỉ đạo cấp trên về quy chế về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của Thủ tướng Chính phủ; kết quả trong quý II chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm.

2.4. Việc xây dựng, thực hiện, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Các cơ quan, đơn vị đã xây dựng, triển khai thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức thực hiện tốt theo chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, trường học còn phải thực hiện theo quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp do ngành cấp trên quy định.

Trong quý II/2020, qua dư luận phản ánh có 01 trường hợp cán bộ, công chức chưa thực hiện tốt quy tắc ứng xử. Ủy ban nhân dân huyện đang chỉ đạo phòng Nội vụ huyện xác minh làm rõ.

2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

Trong quý II/2020, UBND huyện Châu Thành chưa ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác nên chưa thực hiện chuyển đổi theo quy định.

2.6. Việc thực hiện các quy định về kê khai tài sản và thu nhập của cán bộ, công chức:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã tiến hành kê khai, công khai các bản kê khai năm 2019 và báo cáo kết quả minh bạch tài sản thu nhập năm 2019 gửi về Thanh tra huyện đúng thời gian quy định.

2.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách:

Vụ việc tại UBND xã Hảo Đức: Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã đưa ra xét xử và bản án đã có hiệu lực, người đứng đầu cùng phạm tội nên không xử lý trách nhiệm người đứng đầu theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng.

2.8. Việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính:

- Hiện nay, UBND huyện Châu Thành đã thực hiện mô hình tiếp nhận và trả kết quả tại Bưu điện huyện Châu Thành. Việc ứng dụng phần mềm Một cửa điện tử được thực hiện đồng bộ theo đúng yêu cầu của cơ quan chuyên môn tỉnh. Kết quả có 29 thủ tục hành chính thường xuyên tiếp nhận đã áp dụng thực hiện mô hình một cửa điện tử.

- Việc tuyên truyền giải quyết TTHC trên cổng hành chính công-Zalo-Dịch vụ công tỉnh đã có chuyển biết tích cực, trong kỳ báo cáo đã có hơn 200 hồ sơ nộp trực tuyến.

- Việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng tinh giảm biên chế, đến năm 2019, huyện Châu Thành đã tinh giảm 09 công chức, 42 viên chức, giải thể 01 Trường Tiểu học Trí Bình, sáp nhập 06 trường thành 03 trường¹ và trình UBND tỉnh Quyết định sáp nhập 03 đơn vị Văn hóa (Trung tâm VH-TT, Đài Truyền thanh, Thư viện) thành 01 đơn vị Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền thanh. Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm chỉ đạo rà soát các thủ tục hành chính để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính không còn phù hợp.²

- Trên địa bàn huyện Châu Thành có 30 cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính góp phần vào công tác quản lý hành chính ở địa phương đi vào nề nếp và chặt chẽ hơn.

2.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành như ứng dụng phần mềm Eoffice, phần mềm tiếp dân, phần mềm hợp không giấy, hộp thư điện tử, hộp giao ban trực tuyến, kết nối internet, mạng nội bộ (mạng LAN)... theo quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 đã mang lại nhiều thuận lợi là tiết kiệm được chi phí, thời gian phát hành các văn bản, trao đổi công việc nhanh chóng, hỗ trợ đẩy mạnh cải cách hành chính và bảo đảm công khai, minh bạch.

2.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Hiện nay, các cơ quan hành chính, sự nghiệp cấp huyện và các xã, thị trấn đã thực hiện trả lương qua tài khoản đối với CBCC.

3. Kết quả theo dõi, phát hiện, xử lý tham nhũng.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ: Không phát sinh.

¹ TH Phước Hòa và TH Phước Vinh thành TH Phước Vinh A, TH Phước Thạnh và TH Phước Lộc thành TH Phước Vinh B, TH Cầu Trường và TH Bàu Sen thành TH Hào Đức B.

² Đã kiến nghị sửa đổi, rút ngắn 1/3 thời gian, giảm 30% chi phí của cá nhân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính được tỉnh công nhận: 04 thủ tục (Nội vụ: 01; Tư pháp: 02 và Giáo dục: 01).

- Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Qua công tác thanh tra hành chính năm 2016 và năm 2019, Thanh tra huyện đã phát hiện 01 vụ việc tham nhũng và chuyển cơ quan điều tra. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã xét xử sơ thẩm. Sau khi bản án có hiệu lực, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành còn phải thu hồi số tiền 45.442.993 đồng theo bản án. Hiện nay đã thu đạt 100%.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không phát sinh.

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương: không phát sinh.

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng các hoạt động khác: Không phát sinh.

- Kết quả xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng: không phát sinh

- Số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện trong kỳ: không phát sinh.

- Tình hình tham nhũng vặt: chưa phát hiện.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Trong quý II/2020, chủ yếu là các cơ quan tự kiểm tra nội bộ. Qua báo cáo kiểm tra chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm quy định về thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

6. Phát huy vai trò của xã hội về phòng, chống tham nhũng.

Các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương phát huy vai trò của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng, tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân về Luật phòng, chống tham nhũng và phát huy vai trò của nhân dân trong việc kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng trong việc phát hiện, tố giác các hành vi tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng:

Trong quý II năm 2020, huyện Châu Thành chủ động thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, chú trọng công tác tuyên truyền cho CBCS về các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp, đơn vị nào để xảy ra vụ việc tham nhũng.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng:

a) Đánh giá chung về công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng; được thể hiện rõ thông qua tác phong, thái độ làm việc nghiêm

túc của cán bộ công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan. Công tác kê khai tài sản thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác; xây dựng các định mức, tiêu chuẩn; công tác công khai, minh bạch trong các hoạt động của các cơ quan được nghiêm túc thực hiện theo các quy định hiện hành.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng:

Công tác phòng, chống tham nhũng của huyện đã được thực hiện quyết liệt như tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng. Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn huyện chưa phát hiện trường hợp nào tham nhũng, tiêu cực.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng:

UBND huyện khảo sát tình hình thực hiện công tác phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương để chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát kịp thời nhất là những sơ hở về cơ chế giải quyết để phát sinh tham nhũng tiêu cực, thực hiện tốt công tác phòng ngừa như chuyển đổi vị trí công tác và cải cách hành chính, quy tắc ứng xử của cán bộ công chức.... Bên cạnh đó, công tác tự kiểm tra phát hiện hành vi tham nhũng của người đứng đầu đơn vị, chống hành vi “tham nhũng vặt” đã được chú trọng góp phần làm trong sạch bộ máy hành chính cấp huyện, xã tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

d) Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Một số đơn vị chưa thực hiện tốt quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan.

- Tình trạng kê khai tài sản thu nhập của cá nhân vẫn còn sai sót hay thiếu thông tin mặc dù đã được góp ý chỉnh sửa nhiều lần.

- Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 có hiệu lực nhưng chưa có văn bản hướng dẫn thi hành. Việc áp dụng Nghị định 78/2013/NĐ-CP và Thông tư 08/2013/TT-TTCP; Hướng dẫn thi hành Luật phòng, chống tham nhũng năm 2005, sửa đổi bổ sung 2007, 2012 là chưa phù hợp. Lý do: hiện nay các văn bản này đã hết hiệu lực thi hành.

3. Dự báo tình hình tham nhũng:

Tình hình tham nhũng tiếp tục diễn biến rất phức tạp trên tất cả các lĩnh vực và ngày càng tinh vi hơn. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều như lĩnh vực giáo dục, y tế, xây dựng cơ bản, ngân sách tài chính, đất đai và tài nguyên khoáng sản,...UBND huyện tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường thanh, kiểm tra nhằm hạn chế thấp nhất tham nhũng tiêu cực xảy ra.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO.

1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan và toàn xã hội về phòng, chống tham nhũng.
2. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính theo mô hình "Một cửa, một cửa liên thông", tăng cường sử dụng phần mềm Eoffice, chữ ký số.
3. Tăng cường công tác quản lý cán bộ. Kiên quyết thay thế những cán bộ thiếu tinh thần trách nhiệm, suy thoái về đạo đức, lối sống, giảm sút uy tín, dư luận chê trách.
4. Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.
5. Tổ chức triển khai, tuyên truyền ngay khi có các văn bản hướng dẫn về kê khai tài sản, thu nhập cho tất cả cán bộ, đảng viên, công chức được biết và thực hiện.
6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng như: quản lý tài chính trong lĩnh vực giáo dục, lĩnh vực y tế, ngân sách xã, mua sắm tài sản công....
7. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ quan đúng quy định nhất là dân chủ trong quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, quản lý đất đai, xây dựng cơ bản...

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Thanh tra Chính phủ sớm ban hành Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập để cơ quan, đơn vị áp dụng thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý II năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành. /.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT.Huyện ủy;
- BTC Huyện ủy;
- UBKT Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Đặng Thanh Hải

BIỂU MẪU THỐNG KÊ
SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
QUÝ II NĂM 2020

(Số liệu tính từ ngày 01/3/2020 đến ngày 30/4/2020)

(Kèm theo Báo cáo số: 245/BC-UBND ngày 8/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)

M S	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN (Tổ chức họp rút kinh nghiệm cho Hiệu trưởng, Kế toán các trường học)	Lượt người	285
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	10
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
0	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
1	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
2	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
3	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
4	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
5	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
6	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
7	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
8	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu ngoại tệ, tài sản quy đổi thành tiền)	Người	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		

M S	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	1
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	30
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100%
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0

ST	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m2	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	45.4
52	+ Đất đai	m2	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thu hồi, khắc phục được			
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m2	0
Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trù dập	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó:	Người	0
	+ Tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ*(Số liệu tính từ ngày 01/3/2020 đến ngày 30/4/2020)**(Kèm theo Báo cáo số: 245/BC-UBND ngày 8/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)*

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
	Không có			